

Số: 549/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 30 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở
trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
ĐẾN	Số: 948
	Ngày: 14/7/2014
Chuyên	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 4/12/2009;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTTTT-BNV ngày 30/6/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 189/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của HĐND tỉnh về việc Quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Giao UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức lại mô hình tổ chức và hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở: Ban hành quyết định về nhân sự, cơ cấu tổ chức của Trạm truyền thanh cơ sở, đồng thời hướng dẫn UBND cấp xã ban hành Quy chế hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở đảm bảo cụ thể, chi tiết, phù hợp với các quy định của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Phát thanh - Truyền hình & TTĐT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Xuân Phùng

Produced with Scan

QUY CHẾ

Hoạt động của Trạm Truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 579 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2014
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu)



Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mô hình và cơ chế hoạt động của Trạm Truyền thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm Truyền thanh cơ sở) trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ phụ trách Trạm Truyền thanh cơ sở, các thành viên Ban Biên tập của Trạm truyền thanh cơ sở; Ủy ban nhân dân cấp xã; phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh và các cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Trạm Truyền thanh cơ sở hoạt động phải có đủ các điều kiện sau:

1. Quyết định thành lập Trạm truyền thanh cơ sở của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
2. Nếu Trạm truyền thanh cơ sở sử dụng phương thức truyền dẫn vô tuyến (Trạm truyền thanh không dây) thì phải có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do Cục Tần số vô tuyến điện cấp.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở bao gồm kinh phí chi cho cán bộ phụ trách trạm truyền thanh cơ sở, kinh phí chi hoạt động thường xuyên.
2. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hàng năm.
3. Kinh phí sửa chữa, mua sắm lớn vượt quá khả năng thì Ủy ban nhân dân cấp xã dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRẠM TRUYỀN THANH CƠ SỞ

Điều 5. Vị trí và chức năng

1. Trạm truyền thanh cơ sở chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp xã, sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

2. Trạm truyền thanh cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý, thực hiện chức năng là công cụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cơ sở.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng bản tin truyền thanh xã bằng tiếng Việt hoặc tiếng dân tộc thiểu số trên hệ thống loa truyền thanh nhằm tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác an ninh trật tự, gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến tới nhân dân các dân tộc trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp âm, tiếp sóng các chương trình của Đài tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (*sau đây gọi là đài cấp trên*) phục vụ nhu cầu tiếp nhận thông tin của nhân dân theo quy định của pháp luật. Đảm bảo không phát chèn, phát trùng giờ chương trình truyền thanh tự sản xuất, thông báo, thông tin của xã vào các chương trình thời sự của đài cấp trên.

3. Thông báo kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã trên hệ thống loa truyền thanh. Thực hiện nhiệm vụ truyền đạt các thông tin khẩn cấp về những vấn đề quan trọng, thiết yếu của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể các cấp.

4. Phối hợp, cộng tác tin, bài, chương trình truyền thanh với Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

5. Lưu trữ các chương trình truyền thanh tự sản xuất đã được Ban biên tập kiểm duyệt.

6. Thực hiện các quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện (*đối với trạm truyền thanh cơ sở vô tuyến FM*).

7. Quản lý tài sản, khai thác có hiệu quả trang thiết bị kỹ thuật và phát triển hệ thống truyền thanh trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc chế độ bảo dưỡng trạm máy, tăng âm, các thiết bị phụ trợ, hệ thống dây, loa theo định kỳ. Ghi chép đầy đủ nhật ký trực máy và hệ thống đường dây, loa, sổ biên tập chương trình theo đúng cột, mục rõ ràng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Những nội dung không được thông tin trên Trạm truyền thanh cơ sở

1. Tuyên truyền chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Tuyên truyền, kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục.

3. Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định.

4. Xuyên tạc sự thật lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

Chương III

MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BIÊN TẬP, CÁC THÀNH VIÊN BAN BIÊN TẬP TRẠM TRUYỀN THANH CƠ SỞ

Điều 8. Mô hình tổ chức

1. Trạm truyền thanh cơ sở có Ban biên tập với số lượng từ 3 đến 5 người, do UBND cấp xã Quyết định. Trong đó: Trưởng ban biên tập là lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; phó trưởng ban biên tập là người phụ trách trạm truyền thanh cơ sở; các thành viên ban biên tập do Trưởng ban biên tập đề xuất nhưng phải đảm bảo có kiến thức, kinh nghiệm trong việc xử lý thông tin, biên tập nội dung đáp ứng hoạt động của trạm.

2. Trạm truyền thanh cơ sở có 01 người phụ trách giữ chức danh là người không chuyên trách cấp xã và được áp dụng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. Người phụ trách trạm truyền thanh cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã; có trình độ học vấn, trình độ chuyên môn; có ý thức kỷ luật tốt và có trách nhiệm với công việc được giao; có kinh nghiệm trong hoạt động thông tin tuyên truyền; nắm chắc quy trình, kỹ thuật quản lý, vận hành máy móc, thiết bị của Trạm truyền thanh cơ sở.

3. Mỗi khi có sự thay đổi về nhân sự, UBND xã, phường, thị trấn phải báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban biên tập

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp âm, tiếp sóng của Trạm truyền thanh cơ sở hàng năm và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên cho Trạm truyền thanh cơ sở.
3. Thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của Trưởng Ban biên tập

1. Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp âm, tiếp sóng của trạm truyền thanh cơ sở và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của ban biên tập.
2. Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng trạm truyền thanh cơ sở; ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.
3. Chủ trì tổ chức các cuộc họp ít nhất 3 tháng 1 lần để đánh giá hoạt động và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.
4. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong ban biên tập theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban biên tập

1. Chủ trì tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của trạm truyền thanh cơ sở và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng ban biên tập về các nhiệm vụ được giao.
2. Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình, thực hiện phát sóng tin, bài, thông báo đã qua kiểm duyệt.
3. Quản lý, vận hành kỹ thuật tăng âm, máy phát, hệ thống loa, cụm loa thuộc phạm vi quản lý.
4. Lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng Ban biên tập khi máy móc, thiết bị của trạm truyền thanh cơ sở gặp sự cố kỹ thuật không thể tự sửa chữa.
5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống loa truyền thanh thôn, bản.
6. Được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định của pháp luật.
7. Chủ trì tham mưu thực hiện kinh phí chi hoạt động thường xuyên của trạm truyền thanh cơ sở.
8. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã củng cố nâng cấp, phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở; xây dựng và phát triển lực lượng cộng tác viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của trạm.
9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

10. Được tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban biên tập phân công.

Điều 12. Trách nhiệm của các thành viên Ban biên tập

1. Tham gia biên tập nội dung chương trình truyền thanh và các thông báo do trạm truyền thanh cơ sở tự sản xuất.

2. Viết và cộng tác tin, bài với trạm truyền thanh cơ sở, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban biên tập phân công.

Điều 13. Lưu trữ thông tin

Trạm truyền thanh cơ sở phải thực hiện lưu trữ thông tin bằng văn bản trong thời gian mười hai (12) tháng; bằng băng, đĩa ghi âm đã được niêm phong trong thời gian sáu (06) tháng kể từ ngày phát bản tin phát thanh do địa phương xây dựng. Văn bản hoặc băng, đĩa ghi âm phải có chữ ký xác nhận của người kiểm duyệt để đảm bảo tính hợp pháp.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền của Trạm Truyền thanh cơ sở đảm bảo để các thông tin đăng tải trên Trạm truyền thanh cơ sở theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Luật Báo chí.

2. Hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với Trạm truyền thanh cơ sở.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư trang thiết bị kỹ thuật theo chương trình phát triển phát thanh - truyền hình, truyền thanh của tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về nội dung thông tin mang tính báo chí và tần số vô tuyến điện theo Luật Báo chí, Luật Tần số vô tuyến điện.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh huy động nguồn lực ở địa phương, tổ chức tốt các điều kiện để xây dựng và duy trì hoạt động của hệ thống các trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện theo dõi, hướng dẫn và tích cực hỗ trợ hoạt động cho các trạm truyền thanh cơ sở.

3. Chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện phối hợp cùng Ban Tuyên giáo cấp huyện thực hiện chức năng định hướng thông tin đối với các trạm truyền thanh cơ sở.

4. Ban hành các quyết định về nhân sự, cơ cấu tổ chức của trạm truyền thanh cơ sở; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động của các trạm truyền thanh cơ sở.

Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

2. Theo dõi, hướng dẫn hoạt động và phối hợp định hướng thông tin tuyên truyền đối với các Trạm truyền thanh cơ sở.

3. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các Trạm truyền thanh cơ sở.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn quản lý.

5. Đề xuất với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lai Châu tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn quản lý khi vượt quá thẩm quyền quy định.

6. Đề xuất thi đua khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý, đánh giá, báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lai Châu và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 17. Trách nhiệm của Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Trạm truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và đề xuất hoạt động củng cố, nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn và thẩm định kinh phí sửa chữa, mua sắm do Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất.

3. Cử cán bộ phụ trách kỹ thuật theo dõi, giúp đỡ hoạt động của các Trạm truyền thanh cơ sở.

4. Theo dõi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các trạm truyền thanh cơ sở và báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

1. Quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

2. Ban hành quy định hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở phù hợp với các quy định của Quy chế này.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở hàng năm gửi các cơ quan có liên quan trên địa bàn cấp huyện.

4. Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở thuộc phạm vi quản lý cho Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

Chương V

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm túc các quy định của Quy chế này sẽ được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh Lai Châu hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm với Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Trạm truyền thanh cơ sở.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.